

Số: /KH-UBND

Thanh Miện, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-SYT ngày 25/3/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Thanh Miện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh truyền thông vận động chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số, nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, tạo sự đồng thuận và ủng hộ tích cực của toàn xã hội để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số gắn với phát triển nhanh và bền vững thành phố, đất nước.

2. Yêu cầu

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ trách nhiệm, bảo đảm phối hợp chặt chẽ; triển khai phù hợp thực tế, hiệu quả, tránh hình thức.

- Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất; phát huy trách nhiệm của các đơn vị được giao nhiệm vụ, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung truyền thông

1.1. Truyền thông, vận động

Tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số số 113/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân số; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030; các Nghị quyết, Chiến lược, Chỉ thị, Chương trình đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW; Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030; các Chương trình, Kế hoạch đã được Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

1.2. Nội dung cụ thể

1.2.1. Duy trì mức sinh thay thế

Tiếp tục thực hiện truyền thông vận động, khuyến khích kết hôn sinh con: Mỗi cá nhân, cặp vợ chồng quyết định về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, thu nhập và nuôi dạy con của mỗi cá nhân, cặp vợ chồng trên cơ sở bình đẳng; đẩy mạnh tuyên truyền việc sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

1.2.2. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS)

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát MCBGTKS, những định hướng can thiệp; tiếp tục truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của MCBGTKS đối với sự phát triển bền vững của địa phương và đất nước.

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về giới và bình đẳng giới, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội; khẳng định giá trị bình đẳng giữa nam và nữ trong cơ hội phát triển và tham gia các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Khuyến khích đưa nội dung không trọng nam hơn nữ, không lựa chọn giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

1.2.3. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và thích ứng với già hóa dân số

- Tiếp tục tuyên truyền nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp liên ngành trong việc thực hiện các chính sách thích ứng với già hóa dân số, đảm bảo quyền được chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi (NCT).

- Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của chăm sóc, khám sức khỏe định kỳ để nâng cao chất lượng sống cho NCT tại cộng đồng, các biện pháp thích ứng với già hóa dân số, chủ động chuẩn bị cho tuổi già, phát triển đa dạng các hình thức chăm sóc NCT; hỗ trợ cải thiện năng lực xã hội, năng lực tự chăm sóc của NCT phù hợp mức độ tự chủ, nhu cầu của từng nhóm NCT. Khuyến khích NCT tích cực, chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ, quản lý bệnh mạn tính và duy trì lối sống lành mạnh.

1.2.4. Nâng cao chất lượng dân số

- Tuyên truyền sâu rộng về lợi ích của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc chẩn đoán điều trị một số bệnh trước sinh và sơ sinh, giúp nam, nữ thanh niên chủ động tầm soát các bệnh di truyền và truyền nhiễm nhằm bảo vệ hạnh phúc gia đình. Khuyến khích mọi gia đình thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm các bệnh trước sinh và sơ sinh theo danh mục bệnh cần sàng lọc theo quy định của Bộ Y tế.

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống nhằm xóa bỏ nạn tảo hôn và kết hôn cận huyết; đồng thời cảnh báo các hệ lụy nghiêm trọng của việc mang thai và sinh con ở tuổi chưa thành niên đối với sức khỏe của cả mẹ và bé. Ưu tiên cung cấp kiến thức toàn diện về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục cho các nhóm đối tượng đặc thù như vị thành niên, thanh niên và công nhân tại các công ty, doanh nghiệp nhằm dự phòng vô sinh, giảm mang thai ngoài ý

muốn và tình trạng phá thai không an toàn, nâng cao chất lượng dân số.

1.2.5. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng

- Lồng ghép các yếu tố dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

- Tập trung truyền thông vận động về cơ hội và thách thức, phát huy tối đa lợi thế cơ cấu dân số vàng: Thúc đẩy các chính sách giáo dục, đào tạo nghề và tạo việc làm để phát huy tối đa lợi thế của nguồn nhân lực trẻ, tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Việc lồng ghép các yếu tố dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn lực hiện tại mà còn đảm bảo sự ổn định và thịnh vượng lâu dài cho đất nước.

2. Các hoạt động truyền thông

2.1. Truyền thông thường xuyên

- Trạm Y tế xã phối hợp với Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công và các các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết hoạt động truyền thông dân số năm 2026, tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tăng cường cung cấp thông tin tuyên truyền để nâng cao nhận thức một cách đầy đủ và sâu sắc cho lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành về tầm quan trọng, ý nghĩa chiến lược, vai trò của công tác dân số trong sự phát triển bền vững của địa phương để từ đó có sự quan tâm đúng mức, tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các hoạt động.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tăng cường sử dụng, phát huy lợi thế các phương tiện truyền thông điện tử: Trang fanpage, mạng xã hội, Internet. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực quan, bề nổi như: Tuyên truyền xe lưu động, kẻ vẽ pano, cắt treo băng rôn, khẩu hiệu; biên tập các tin, bài, đọc phát thanh các nội dung tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã.

- Tổ chức hội nghị, cuộc thi, cô đọng, diễn hành, nói chuyện chuyên đề, các đợt chiến dịch nhằm cung cấp các thông tin, kiến thức về dân số cho mọi tầng lớp nhân dân nhân các sự kiện, ngày lễ lớn và các sự kiện dân số: Ngày Thalassemia thế giới, ngày Dân số Thế giới, ngày Quốc tế trẻ em gái, ngày Tránh thai thế giới, ngày Quốc tế NCT, tháng hành động Quốc gia về Dân số và các sự kiện truyền thông khác, phù hợp với đặc điểm của từng địa phương, từng nhóm đối tượng.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên cho các nhóm đối tượng đặc thù trên cơ sở phát huy lợi thế của từng ngành, đoàn thể, truyền thông tư vấn nhóm, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ tại xã.

- Thường xuyên lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của nhân dân tại thôn dân cư; đưa chính sách dân số và phát triển vào hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu chuẩn thôn văn hóa, gia đình văn hóa.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tăng cường sử dụng, phát huy lợi thế các phương tiện truyền thông điện tử. Làm mới, sửa chữa các panô, áp phích trên địa bàn theo tinh thần nội dung, các mục tiêu cụ thể của công tác dân số trong tình hình mới.

- Tăng cường truyền thông, tư vấn trực tiếp kết hợp đáp ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình thường xuyên; thực hiện tư vấn và tầm soát, chẩn đoán sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh; tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn; chăm sóc sức khỏe NCT... tại Trạm Y tế.

- Duy trì và đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn của đội ngũ cán bộ dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn khi đến thăm hộ gia đình. Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông, cập nhật thông tin về dân số và phát triển cho những người làm công tác truyền thông, đặc biệt là đối với đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn trong các cuộc họp giao ban hàng tháng.

- Kiểm tra, giám sát hỗ trợ các hoạt động truyền thông tại cơ sở và các đơn vị phối hợp.

2.2. Tổ chức các sự kiện truyền thông

Truyền thông hưởng ứng Ngày Thalassemia Thế giới (08/5), ngày Dân số Thế giới (11/7), ngày Tránh thai Thế giới (26/9), tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (tháng 10) và ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10), ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10), ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực với phụ nữ và trẻ em gái (25/11), tháng hành động quốc gia về Dân số (tháng 12) và ngày Dân số Việt Nam (26/12).

III. KINH PHÍ

Từ nguồn kinh phí chương trình Y tế-Dân số năm 2026 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; xây dựng kế hoạch chi tiết, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, thôn dân cư triển khai các hoạt động truyền thông dân số năm 2026.

- Chủ trì phối hợp với Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công và các ban, ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các chiến dịch, sự kiện truyền thông dân số theo nội dung Kế hoạch.

- Tổ chức cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình; tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sơ sinh; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản triển khai truyền thông tại hộ gia đình; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông dân số.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã và cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực quan: Treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích; tuyên truyền lưu động, cổ động trực quan.

- Lồng ghép nội dung dân số vào các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây

dựng đời sống văn hóa”, xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, cuộc thi, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể thao gắn với nội dung truyền thông dân số.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến công tác dân số, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới.

- Tăng cường tuyên truyền về phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; lồng ghép nội dung dân số trong công tác đăng ký hộ tịch.

4. Các trường học trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho học sinh phù hợp với lứa tuổi.

- Lồng ghép nội dung dân số, bình đẳng giới vào các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ, các chương trình giáo dục kỹ năng sống.

5. Công an xã

- Phối hợp đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình tổ chức các hoạt động truyền thông, các sự kiện về dân số.

- Phối hợp tuyên truyền, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống (nếu có).

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển.

- Lồng ghép nội dung dân số vào các phong trào, cuộc vận động như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”...

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện chính sách dân số tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2026 trên địa bàn xã Thanh Miện. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng: Kinh tế, VHXH, Văn phòng;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Công an xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Anh Tuấn